

TỔ CHỨC HỆ THỐNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠI HỌC CỦA MỘT SỐ NƯỚC CHÂU ÂU VÀ NHỮNG KHUYẾN NGHỊ

Đào Thanh Hải⁺,
Lê Đông Phương,
Trần Thị Phương Nam,
Nguyễn Thùy Vinh,
Nguyễn Thị Hảo,
Vũ Thị Quỳnh Nga,
Phạm Ngọc Dương

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
+Tác giả liên hệ • Email: haidt@vnies.edu.vn

Article history

Received: 22/11/2024

Accepted: 23/12/2024

Published: 05/02/2025

Keywords

System, assurance, quality of higher education, quality assurance organization

ABSTRACT

Quality assurance of higher education is an essential requirement to ensure and improve the quality of training, particularly in the context of international integration. In Vietnam, the quality assurance system is still in the process of development and with considerable limitations. Therefore, this study was conducted to make reference to and learn from successful assurance models in some European countries. This study shows that some European countries such as Germany and the UK have established quality assurance systems of higher education with outstanding features. The research results are of great significance in developing the assurance system in Vietnam. Applying international experiences will help improve the transparency, efficiency and relevance of the domestic assurance system. These findings contribute to the orientation of education policy, while opening up further research directions to test and adjust international quality assurance models to suit the specific characteristics of education in Vietnam.

1. Mở đầu

Chất lượng giáo dục đại học (GDĐH) là một vấn đề luôn được xã hội quan tâm vì tầm quan trọng hàng đầu của nó đối với sự nghiệp phát triển đất nước nói chung, sự nghiệp phát triển giáo dục nói riêng. Mọi hoạt động giáo dục được thực hiện đều hướng tới mục đích góp phần đảm bảo, nâng cao chất lượng giáo dục; và một nền giáo dục ở bất kỳ quốc gia nào bao giờ cũng phải phấn đấu để trở thành một nền giáo dục chất lượng cao. Kiểm định chất lượng giáo dục (KDCLGD) được đưa vào quản lý như một giải pháp quản lý chất lượng nhằm đưa ra những kết quả tin cậy bằng cách kiểm soát các điều kiện, quá trình tổ chức giáo dục thông qua những tiêu chuẩn, tiêu chí, chỉ số ở các lĩnh vực cơ bản của hệ thống giáo dục cũng như của các cơ sở giáo dục, KDCLGD ở Hoa Kỳ và nhiều nước phát triển trên thế giới đã trở thành hoạt động thường xuyên, quen thuộc và trở thành điều kiện tồn tại của nhiều cơ sở giáo dục (trước hết là GDĐH). Trong khi ở Việt Nam, KDCLGD vẫn còn là một lĩnh vực chưa thực sự được nhiều người, thậm chí cả những người trực tiếp làm công tác quản lý giáo dục các cấp hiểu, đánh giá và quan tâm đúng mức. KDCLGD là hoạt động đánh giá ngoài của các tổ chức chuyên nghiệp, độc lập với các cơ sở giáo dục nhằm xem xét, công nhận cơ sở giáo dục hoặc chương trình giáo dục đạt các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục được ban hành. Hoạt động này không trực tiếp tạo ra chất lượng giáo dục nhưng quá trình phấn đấu để được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng đã đòi hỏi các cơ sở giáo dục phải không ngừng hoàn thiện và nâng cao các chuẩn mực đầu vào, quy trình đào tạo và các chuẩn mực đầu ra, do đó tạo nên chất lượng ở tất cả các khâu liên quan trong mỗi cơ sở giáo dục.

Bài báo sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu để phân tích hệ thống kiểm định chất lượng (KDCL) GDĐH tại một số nước châu Âu, kết hợp phương pháp so sánh để đối chiếu về quản lý nhà nước với các cơ sở GDĐH và tổ chức kiểm định của một số quốc gia. Phương pháp phân tích, tổng hợp cũng được áp dụng để đưa ra những khuyến nghị phù hợp trong bối cảnh thực tiễn. Sau phần trình bày về một số khái niệm cơ bản cùng với việc tóm lược các nghiên cứu liên quan về tổ chức hệ thống KDCL GDĐH, bài báo sẽ phân tích các quy định pháp lý, các tổ chức kiểm định và mối quan hệ quản lý nhà nước - cơ sở GDĐH - tổ chức kiểm định của một số quốc gia châu Âu. Tiếp đó, một số kết quả trong nghiên cứu tập trung vào các vấn đề liên quan đến thực tiễn áp dụng và bài học kinh nghiệm về KDCL GDĐH, từ đó đưa ra các khuyến nghị phù hợp cho Việt Nam.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm

Hội đồng kiểm định liên bang GDDH (Council For Higher Education Accreditation) định nghĩa “Kiểm định là quá trình đánh giá chất lượng bên ngoài trong GDDH để rà soát các trường cao đẳng, đại học và các chương trình GDDH về đảm bảo chất lượng và cải tiến chất lượng. Nếu thành công kết quả sẽ là một cơ sở giáo dục/chương trình giáo dục được kiểm định” (Hayward, 2001). KĐCLGD là một trong các cơ chế của bảo đảm chất lượng bên ngoài, có mối quan hệ chặt chẽ với bảo đảm chất lượng bên trong, chất lượng cơ sở GDDH hoặc chương trình đào tạo được xác thực thông qua kết quả KĐCLGD. KĐCLGD cung cấp thông tin tin cậy về chất lượng giáo dục đến các bên liên quan (Tạ Thị Thu Hiền, 2023). Bảo đảm chất lượng bên trong cơ sở GDDH được hiểu là những hoạt động bên trong cơ sở GDDH để giám sát, đánh giá và cải thiện liên tục chất lượng GDDH (Nguyễn Hữu Cương và cộng sự, 2021). Theo cách tiếp cận, khái niệm bảo đảm chất lượng bên trong được định nghĩa là các hoạt động bảo đảm chất lượng do cơ sở giáo dục thực hiện và bảo đảm chất lượng bên ngoài là hoạt động thực hiện bởi cơ quan, tổ chức bên ngoài cơ sở giáo dục (Phạm Thị Minh Hiền & Hoàng Thị Kim Huệ, 2024). Như vậy, bảo đảm chất lượng giáo dục là quá trình đảm bảo rằng hệ thống giáo dục cung cấp cho người học các cơ hội học tập và phát triển tốt nhất có thể, đáp ứng các tiêu chuẩn và yêu cầu của xã hội và đáp ứng nhu cầu của người học. Quá trình này có thể bao gồm đánh giá, giám sát, phản hồi và cải tiến để đảm bảo chất lượng giáo dục được duy trì và nâng cao. KĐCL GDDH là một quá trình đánh giá bên ngoài (đánh giá đồng nghiệp) nhằm đưa ra một quyết định công nhận một cơ sở GDDH hay một chương trình đào tạo của cơ sở GDDH đáp ứng các chuẩn mực quy định (Sử Ngọc Anh, 2016). KĐCL GDDH là thiết lập tình trạng, tính pháp lý hay tính phù hợp của một cơ sở, chương trình hay học phần. Kiểm định thường có giá trị trong một khung thời gian hữu hạn và cần được tái kiểm định.

2.2. Tổ chức hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục đại học của Cộng hòa liên bang Đức

2.2.1. Các quy định pháp lý

CHLB Đức là nhà nước cộng hòa liên bang với 16 bang, có Luật GDDH riêng từng bang. KĐCLGD bao gồm kiểm định cơ sở GDDH hoặc kiểm định chương trình đào tạo cho các chương trình đào tạo cử nhân và thạc sĩ là bắt buộc với chu kỳ kiểm định là 8 năm. Để đảm bảo tính thống nhất trong công tác kiểm định và đảm bảo chất lượng GDDH cho hệ thống GDDH trên toàn Liên bang, CHLB Đức đã đưa ra các quy định pháp lý về KĐCL GDDH được thể hiện trong các văn bản như: Luật GDDH của các bang (Bayern, 2006; Nordrhein-Westfalen, 2014; Sächsisches Hochschulgesetz, 2008); Hiệp định liên bang về KĐCL GDDH (đã được thống nhất và kí kết bởi tất cả các bang của CHLB Đức) (Bayern Recht, 2017); Luật Cơ quan kiểm định liên bang chất lượng GDDH (Bayern Recht, 2017).

2.2.2. Các tổ chức kiểm định

Cơ quan kiểm định liên bang về chất lượng GDDH (Bayern Recht, 2017):

Theo Hiệp định Liên bang về KĐCL GDDH, Cơ quan kiểm định liên bang về chất lượng GDDH là một tổ chức chung của liên bang về kiểm định và đảm bảo chất lượng GDDH tại các trường đại học của CHLB Đức và có trụ sở tại Bonn. Cơ quan kiểm định liên bang có các nhiệm vụ sau: (1) Kiểm định và tái kiểm định các chương trình đào tạo đại học và các cơ sở GDDH trên cơ sở thống nhất giữa Hội đồng kiểm định liên bang và các bang tương ứng theo các tiêu chí của Hiệp định liên bang về kiểm định GDDH; (2) Xác định các điều kiện cho việc công nhận các kết quả kiểm định của các tổ chức nước ngoài, có xét đến sự phát triển ở châu Âu; (3) Thúc đẩy hợp tác quốc tế trong lĩnh vực kiểm định và đảm bảo chất lượng; (4) Báo cáo thường xuyên cho các bang về sự phát triển của hệ thống GDDH và sự nâng cao chất lượng GDDH trong khuôn khổ công tác kiểm định; (5) Công nhận các tổ chức kiểm định theo Hiệp định liên bang về KĐCL GDDH với điều kiện tiên quyết để được công nhận là các tổ chức đó phải chứng minh được khả năng tin cậy để thực hiện nhiệm vụ kiểm định; (6) Hỗ trợ các bang trong việc phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng GDDH Đức và đề xuất ban hành các sắc lệnh theo các quy định tại Hiệp định liên bang về kiểm định GDDH. Cơ cấu tổ chức của cơ quan kiểm định liên bang về chất lượng GDDH bao gồm: Hội đồng kiểm định liên bang, Ban lãnh đạo Cơ quan kiểm định liên bang, Hội đồng quản trị Cơ quan kiểm định liên bang.

- Hội đồng kiểm định liên bang có quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến công tác kiểm định liên bang. Hội đồng thực hiện việc kiểm định và tái kiểm định các chương trình đào tạo và các cơ sở GDDH của Đức theo Hiệp định liên bang về kiểm định GDDH theo nguyên tắc đa số phiếu bầu.

+ Các thành viên của Hội đồng kiểm định bao gồm 8 nhóm. Các thành viên nhóm 1 do Ủy ban thường trực Hội nghị Bộ trưởng Giáo dục các bang bổ nhiệm theo đề nghị của Hội nghị Hiệu trưởng các trường đại học CHLB Đức. Trong đề xuất của mình, Hội nghị Hiệu trưởng các trường đại học phải đảm bảo các giáo sư được đề nghị thuộc các loại trường đại học, các ngành khác nhau và hiện không làm công tác quản lý ở các trường đại học. Các thành viên

các nhóm 2 và 6 do Hội nghị hiệu trưởng các trường đại học đề nghị. Các thành viên nhóm 3 do Hội nghị Bộ trưởng Giáo dục đề nghị. Thành viên nhóm 5 do Hội nghị Bộ trưởng Giáo dục và Ủy ban thường trực Hội nghị Bộ trưởng Nội vụ và nghị sĩ của các bang đề nghị. Các thành viên các nhóm 4 và 7 do Hội nghị Bộ trưởng Giáo dục và Hội nghị Hiệu trưởng các trường đại học cùng đề nghị. Thành viên nhóm 8 do các tổ chức kiểm định đã được Hội đồng kiểm định công nhận đề xuất và sau đó được Hội nghị Bộ trưởng Giáo dục và Hội nghị Hiệu trưởng các trường đại học đồng ý bổ nhiệm. Tất cả các thành viên sẽ được bổ nhiệm trong thời gian tại nhiệm 4 năm; ngoài ra, có thể quy định một nhiệm kỳ ngắn hơn cho các thành viên nhóm 6 là sinh viên (SV). Có thể tái đề nghị và tái bổ nhiệm các thành viên nhiều lần. Nếu có thành viên xin thôi việc sớm, thành viên mới sẽ được bổ nhiệm bổ sung ngay và sẽ tại nhiệm cho đến hết nhiệm kỳ hiện tại. Sau khi hết nhiệm kỳ, các thành viên vẫn có thể tại nhiệm cho đến khi bổ nhiệm xong các thành viên mới. Hội đồng quản trị của Cơ quan kiểm định liên bang có thể miễn nhiệm thành viên nếu có lý do đặc biệt quan trọng.

+ Hội đồng kiểm định sẽ bầu chủ tịch và phó chủ tịch Hội đồng trong số các thành viên của nhóm số 1, 2 hoặc 3 theo quy định cho thời hạn 4 năm. Cả hai chủ tịch và phó chủ tịch sẽ không được thuộc cùng một nhóm trong các nhóm số 1, 2 hoặc 3. Khi tiến hành bỏ phiếu, lá phiếu của các thành viên thuộc nhóm 1 sẽ có giá trị gấp đôi so với thành viên của các nhóm còn lại. Các thành viên của Hội đồng làm việc trên cơ sở danh dự. Họ sẽ nhận được khoản thanh toán hợp lý cho các chi phí của họ và có thể nhận được một khoản phụ cấp nhất định.

- Ban lãnh đạo Cơ quan kiểm định liên bang bao gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng kiểm định và Giám đốc điều hành Cơ quan. Ban lãnh đạo Cơ quan kiểm định liên bang thực hiện các nghị quyết của Hội đồng kiểm định và trực tiếp lãnh đạo các hoạt động của Cơ quan kiểm định liên bang; Chủ tịch là đại diện hợp pháp cho mọi giao dịch của Cơ quan kiểm định.

- Hội đồng quản trị Cơ quan kiểm định liên bang giám sát tính hợp pháp và hiệu quả kinh tế các hoạt động của Cơ quan kiểm định liên bang được chỉ đạo bởi Hội đồng kiểm định và Ban lãnh đạo. Hội nghị Bộ trưởng Giáo dục sẽ bổ nhiệm 06 đại diện của các bang và Hội nghị Hiệu trưởng các trường đại học bổ nhiệm 05 đại diện Hiệu trưởng các trường đại học tham gia vào Hội đồng quản trị cơ quan kiểm định liên bang. Các thành viên của Hội đồng quản trị có thời hạn tại nhiệm là 4 năm và không được đồng thời là thành viên của Hội đồng kiểm định.

Các tổ chức kiểm định đã được đăng ký hoạt động tại Đức: Tổ chức kiểm định và đảm bảo chất lượng Thụy Sĩ (AAQ), Viện kiểm định, chứng nhận và đảm bảo chất lượng (ACQUIN), Tổ chức kiểm định về khoa học sức khỏe và khoa học xã hội (AHPGS). Tổ chức kiểm định và đảm bảo chất lượng Áo (AQ Austria), Tổ chức đảm bảo chất lượng thông qua kiểm định các chương trình đào tạo (AQAS), Tổ chức kiểm định cho các ngành Khoa học kỹ thuật, Tin học, Khoa học tự nhiên và Toán (ASIIN), Tổ chức kiểm định về quản trị kinh doanh quốc tế (FIBAA), Tổ chức đánh giá và kiểm định trung tâm (ZevA), Tổ chức đánh giá bang Baden-Württemberg (EVALAG), Tổ chức đánh giá các ngành kỹ thuật (CTI), Hiệp hội Giáo dục thú y châu Âu (EAEVE), Tổ chức nâng cao chất lượng đào tạo âm nhạc (MusiQuE), Tổ chức kiểm định của Hà Lan và xứ Flanders (NVAO), Tổ chức đảm bảo chất lượng hệ thống đại học xứ Basque (Unibasq), Tổ chức đảm bảo chất lượng Áo (AQA). Hiệp hội châu Âu về kiểm định hành chính công (EAPAA), Hiệp hội châu Âu về đào tạo trị liệu thần kinh cột sống (ECCE) (Germany).

2.2.3. *Mối quan hệ quản lý nhà nước - cơ sở giáo dục đại học - tổ chức kiểm định*

Đức là nhà nước cộng hòa liên bang nên các bang có các Luật GDDH riêng của từng bang. Để đảm bảo tính thống nhất trong công tác kiểm định và đảm bảo chất lượng GDDH cho hệ thống GDDH trên toàn liên bang, dựa trên các quy định pháp lý về kiểm định chất lượng GDDH, CHLB Đức đã thành lập Cơ quan kiểm định liên bang chất lượng GDDH với các chức năng nhiệm vụ được nêu trong phần 2.2.1. Một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Cơ quan kiểm định liên bang chất lượng GDDH là thực hiện việc xét duyệt và công nhận các tổ chức kiểm định theo Hiệp định liên bang về kiểm định chất lượng GDDH với điều kiện tiên quyết để được công nhận là các tổ chức đó phải chứng minh được khả năng tin cậy để thực hiện các nhiệm vụ kiểm định và chuẩn bị kiểm định. Các tổ chức KĐCL GDDH sẽ thực hiện công tác kiểm định các cơ sở GDDH hoặc kiểm định chương trình đào tạo cho các chương trình đào tạo cử nhân và thạc sĩ là bắt buộc với chu kỳ kiểm định là 8 năm. Ngoài ra các tổ chức kiểm định chất lượng này sẽ phối hợp và hỗ trợ các cơ sở GDDH trong việc thực hiện công tác tự đánh giá cũng như đảm bảo chất lượng trong cơ sở.

2.3. *Tổ chức hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục đại học của Liên hiệp Anh*

2.3.1. *Các quy định pháp lý*

Hiện nay, tại Liên hiệp Anh, việc kiểm định chất lượng GDDH được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ luật chất lượng cho GDDH (UK Quality Code for Higher Education) sửa đổi vào năm 2018 do Ủy ban thường vụ về đánh giá

chất lượng (UK Standing Committee for Quality Assessment - UKSCQA) ban hành, hướng dẫn và giao cho cơ quan Đảm bảo chất lượng QAA thay mặt cho Ủy ban với sự tham vấn của các đối tượng liên quan trong lĩnh vực GDDH. Bộ luật nêu rõ các nguyên tắc cơ bản về đánh giá chất lượng áp dụng cho GDDH để nâng cao chất lượng trên toàn Vương quốc Anh. Bộ luật chất lượng là một là điểm tham chiếu quan trọng cho GDDH, nó bảo vệ lợi ích của cộng đồng và SV, đồng thời duy trì danh tiếng hàng đầu thế giới về chất lượng GDDH. Nó cho phép các cơ sở GDDH hiểu được những gì được mong đợi ở họ và những gì được mong đợi giữa các bên liên quan (UKSCQA, 2018).

2.3.2. Các tổ chức kiểm định

Tại Vương quốc Anh, QAA (The Quality Assurance Agency for Higher Education) là cơ quan độc lập duy nhất được Ủy ban Thường vụ về Đánh giá Chất lượng ủy quyền thực hiện việc kiểm định và đánh giá chất lượng GDDH (QAA, 2023). QAA được thành lập vào ngày 27/3/1997 và được đăng ký như một tổ chức từ thiện ở Anh và xứ Wales vào ngày 09/6/1997; kể từ ngày 06/02/2007, QAA cũng đã được đăng ký như một tổ chức từ thiện ở Scotland. Khung pháp lý để QAA hoạt động bao gồm: Bộ luật chất lượng cho GDDH; Đạo luật công ty năm 2006; Đạo luật từ thiện năm 2006; Đạo luật từ thiện 2011; Các quy định của Ủy ban Từ thiện và Văn phòng cơ quan quản lý Từ thiện Scotland (OSCR). Các thành viên và chủ sở hữu hợp pháp của QAA là các cơ quan đại diện cho các cơ sở giáo dục đại học ở Liên hiệp Anh bao gồm: Universities UK (UUK), GuildHE, Universities Wales (UWales) and Universities Scotland (UScotland).

QAA bảo vệ các tiêu chuẩn và nâng cao chất lượng GDDH của Liên hiệp Anh ở bất cứ nơi nào nó được cung cấp trên khắp thế giới. Tầm nhìn của QAA là hướng tới GDDH hàng đầu thế giới và được đảm bảo độc lập. QAA là cơ quan độc lập được giao nhiệm vụ giám sát và tư vấn về tiêu chuẩn và chất lượng trong GDDH của Vương quốc Anh. QAA kiểm tra xem hơn 3 triệu SV theo học tại các cơ sở GDDH của Liên hiệp Anh có được trải nghiệm GDDH mà họ có quyền mong đợi hay không. QAA làm việc trên tất cả 4 quốc gia của Vương quốc Anh. Đồng thời xây dựng quan hệ đối tác quốc tế để nâng cao và quảng bá danh tiếng nền GDDH Vương quốc Anh trên toàn thế giới.

QAA được điều hành bởi một Hội đồng quản trị. Các thành viên hội đồng quản trị của QAA đại diện cho nhiều lĩnh vực trong GDDH cũng như các lĩnh vực khác. Một số thành viên được bổ nhiệm dựa trên kinh nghiệm của họ trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại, tài chính hoặc thực hành một nghề và có hai thành viên là SV. Trong Hội đồng quản trị cũng có các thành viên được bổ nhiệm bởi các cơ quan đại diện cho các cơ sở GDDH của Liên hiệp Anh và bởi các hội đồng tài trợ GDDH. Hội đồng quản trị có trách nhiệm điều hành QAA phù hợp với tầm nhìn, mục tiêu và giá trị của tổ chức. Để hoàn thành trách nhiệm này Hội đồng quản trị của QAA: Cung cấp sự lãnh đạo và định hướng cho QAA trong khuôn khổ thận trọng và kiểm soát hiệu quả, trách nhiệm giải trình và quản lý rủi ro; Đặt ra các mục tiêu chiến lược của QAA; Đảm bảo được các nguồn lực để QAA hoạt động; Đánh giá hiệu suất quản lý; Xác định giá trị của QAA; Xác định khả năng làm việc và ngưỡng chịu rủi ro của QAA.

Các lĩnh vực công việc chính của QAA bao gồm việc thiết lập và giám sát các tiêu chuẩn của GDDH Liên hiệp Anh với việc phát triển Bộ luật Chất lượng của Liên hiệp Anh cho GDDH. Hội đồng quản trị của QAA chịu trách nhiệm về việc xử lý tài chính và giám sát hoạt động của QAA để đảm bảo các mục tiêu đã đề ra.

Các đối tượng mà QAA làm việc bao gồm: (1) QAA hợp tác với tất cả các trường đại học và cao đẳng trên khắp Liên hiệp Anh nhằm đảm bảo chất lượng trải nghiệm của SV; (2) SV là trung tâm của tất cả các công việc mà QAA thực hiện. QAA thu hút SV tham gia vào việc đảm bảo chất lượng. SV tham gia vào các nhóm đánh giá của QAA, trong Hội đồng quản trị và cung cấp cho QAA những lời khuyên, trải nghiệm thực tế thông qua Ủy ban cố vấn SV của QAA; (3) QAA làm việc với các trường đại học, cao đẳng, người sử dụng lao động để đảm bảo rằng việc đảm bảo chất lượng GDDH phù hợp với người sử dụng lao động.

Các cơ quan quản lý bao gồm:

- Các cơ quan chính quyền bao: Bộ Giáo dục ở Anh chịu trách nhiệm về các dịch vụ và giáo dục của trẻ em, bao gồm chính sách GDDH, học nghề và các kỹ năng ở Anh; Bộ Kinh tế ở Bắc Ireland chịu trách nhiệm về chính sách, phát triển chiến lược và tài chính cho lĩnh vực GDDH theo luật định; Cục Khoa học và Học tập nâng cao ở Scotland - Ban Giám đốc Khoa học và Học tập nâng cao cung cấp GDDH và dạy nghề ở Scotland, bao gồm hỗ trợ SV và khoa học; Bộ Giáo dục và Kỹ năng ở Wales - Bộ Giáo dục và Kỹ năng chịu trách nhiệm về GD-ĐT và các dịch vụ dành cho trẻ em ở Wales dưới sự ủy quyền từ Bộ Trẻ em, Trường học và Gia đình của Chính phủ Vương quốc Anh.

- Các cơ quan công cộng: Văn phòng cho SV (OFS) - thay mặt cho tất cả SV điều hành các cơ sở GDDH bằng tiếng Anh. Làm việc với các trường đại học và cao đẳng để đảm bảo SV thành công trong GDDH; Hội đồng tài trợ GDDH cho Wales (HEFCW) - phát triển và duy trì nền GDDH xuất sắc quốc tế ở Wales, vì lợi ích của cá nhân, xã hội và nền kinh tế ở Wales; Hội đồng tài trợ Scotland (SFC) - là cơ quan chiến lược quốc gia chịu trách nhiệm tài trợ

cho việc cung cấp giảng dạy và học tập, nghiên cứu và các hoạt động khác trong lĩnh vực GDDH; Viện học việc (Institute for Apprenticeship) - là một cơ quan nhà nước độc lập làm việc cùng với các nhóm sử dụng lao động được gọi là những người tiên phong để phát triển các tiêu chuẩn học việc và kế hoạch đánh giá. Vai trò của họ là đảm bảo việc học nghề là tốt nhất có thể, đáp ứng nhu cầu của người sử dụng lao động cũng như người học.

- Cơ quan đại diện: Đại học Liên hiệp Anh (Universities UK) - là tiếng nói của các trường đại học, giúp duy trì thế mạnh hàng đầu thế giới trong lĩnh vực GDDH; Đại học Scotland (Universities Scotland) - là một tổ chức thành viên làm việc cho các Hiệu trưởng và Giám đốc của 19 cơ sở GDDH của Scotland. Họ phát triển chính sách GDDH và chiến dịch về các vấn đề mà các thành viên có chung mối quan tâm; Đại học Wales (Universities Wales) - đại diện cho lợi ích của các trường đại học ở Wales và là một Hội đồng Quốc gia của các trường Đại học Vương quốc Anh. Thành viên của Unis Wales bao gồm các Phó Hiệu trưởng của tất cả các trường đại học ở Wales và Giám đốc Đại học Mở ở Wales; Hiệp hội các trường cao đẳng (Association of Colleges) - là tiếng nói quốc gia cho các trường cao đẳng và tồn tại để thúc đẩy và hỗ trợ lợi ích của họ, nhằm mục đích giúp các trường cao đẳng thực hiện mục đích của họ và tạo ra tác động; GuildHE là tiếng nói chính thức cho GDDH Vương quốc Anh, đặc biệt là cho các trường đại học và cao đẳng có truyền thống học tập, nghiên cứu và đổi mới trong các ngành, nghề. Với tư cách là cơ quan đại diện chính thức, GuildHE tham vấn cho Chính phủ về các chính sách GDDH; Liên minh SV quốc gia (National Union of Students - NUS) - Hiệp hội SV Quốc gia của Liên hiệp Anh là một liên minh của các hiệp hội SV ở Vương quốc Anh. Có khoảng 600 liên đoàn SV trực thuộc, chiếm hơn 95% tổng số các liên đoàn GDDH và cao đẳng ở Vương quốc Anh; GDDH độc lập (Independent Higher Education) - là cơ quan đại diện quốc gia cho các nhà cung cấp độc lập về GDDH, đào tạo chuyên nghiệp và các lộ trình; Nhóm M5 là sự hợp tác giữa QAA, JISC và HESA để chia sẻ các dịch vụ và làm việc hiệu quả hơn vì lợi ích của ngành GDDH Vương quốc Anh.

2.3.3. Mối quan hệ quản lý nhà nước - cơ sở giáo dục đại học - tổ chức kiểm định

Chính sách và quy định GDDH được đưa ra giữa 4 quốc gia của Liên hiệp Anh có những điểm khác nhau. Trách nhiệm theo luật định đối với việc đăng ký và quy định của các cơ sở cung cấp dịch vụ GDDH thuộc về các nhà tài trợ và cơ quan quản lý quốc gia tương ứng: Văn phòng SV ở Anh; Bộ Kinh tế ở Bắc Ireland; Hội đồng tài trợ Scotland tại Scotland; và Hội đồng Tài trợ GDDH ở Wales.

Bộ luật chất lượng cho GDDH áp dụng trên tất cả các khu vực pháp lý của Vương quốc Anh nhưng ở mỗi quốc gia lại có những đặc điểm và quy định riêng của mình và QAA có những hướng dẫn cụ thể để thực hiện công việc đánh giá chất lượng GDDH của mình tại các nước để đảm bảo phù hợp với các quy định khác nhau. Các cơ sở giáo dục đại học hoặc các đối tượng liên quan cũng có quyền khiếu nại các quyết định của QAA. Bước đầu tiên là liên hệ với người làm việc trực tiếp tại QAA, để họ hỗ trợ và cố gắng tìm ra giải pháp, nếu vẫn chưa thoả đáng thì có thể khiếu nại lên Ban Quản trị của QAA. QAA cũng sẽ được đánh giá độc lập và khách quan. Việc đánh giá QAA được thực hiện bởi các nhóm đánh giá độc lập ngang hàng từ hơn 400 người, những người này được lấy từ các trường đại học và cao đẳng trên khắp Vương quốc Anh. Nguyên tắc đánh giá ngang hàng đảm bảo rằng các cơ sở GDDH có thể tin tưởng rằng các đánh giá được đưa ra bởi những người có kinh nghiệm và hiểu biết về GDDH. SV là đối tác trong trải nghiệm học tập của họ nên mỗi nhóm đánh giá có một SV là thành viên đầy đủ.

2.4. Một số khuyến nghị

- *Các quy định pháp lý:* Các nước châu Âu thường có khung pháp lý được xác định rõ ràng về kiểm định GDDH. Nhiều nước có luật về kiểm định chất lượng GDDH hoặc có chính sách thành lập cơ quan độc lập về kiểm định chất lượng GDDH. Việt Nam có thể học hỏi kinh nghiệm từ việc nghiên cứu ở các khuôn khổ này để thiết lập các quy định pháp lý của riêng mình. Đối với các quy định pháp lý cần nêu rõ các tiêu chuẩn và tiêu chí để công nhận, các thủ tục trong quá trình công nhận cũng như vai trò và trách nhiệm của các bên liên quan khác nhau và phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế để nâng cao sự công nhận toàn cầu. Ngoài ra, khung pháp lý cần đảm bảo tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và công bằng trong quá trình công nhận.

- *Các tổ chức kiểm định:* Các nước châu Âu có các tổ chức kiểm định độc lập chịu trách nhiệm đánh giá chất lượng của các cơ sở và chương trình GDDH. Các tổ chức này sẽ bao gồm nhiều các chuyên gia từ các cơ quan, học viện và các lĩnh vực liên quan khác. Việt Nam có thể thành lập các tổ chức kiểm định tương tự hoặc hợp tác với các tổ chức kiểm định quốc tế hiện có để đảm bảo uy tín và tính khách quan trong quá trình kiểm định. Điều cần thiết là cung cấp đủ nguồn lực và đào tạo cho các tổ chức công nhận để thực hiện trách nhiệm của mình một cách hiệu quả.

- *Mối quan hệ quản lý nhà nước - cơ sở GDDH - tổ chức kiểm định:* Cần phân định rõ ràng vai trò và trách nhiệm, điều này rất quan trọng để phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở GDDH và tổ chức kiểm định. Việc xây dựng tiêu chuẩn, tiêu chí, chỉ tiêu chung thường do nhiều thành phần xã hội khác đảm nhiệm. Nhà nước

đóng vai trò quản lý trong việc thiết lập các tiêu chuẩn công nhận, giám sát quá trình công nhận và đảm bảo tuân thủ các yêu cầu pháp lý. Việc kiểm định là tự nguyện và các trường muốn tham gia kiểm định phải tự nguyện đăng kí, chịu các phí tổn cần thiết cho các hoạt động kiểm định. Các cơ sở GDĐH nên tích cực tham gia vào quá trình kiểm định bằng cách cung cấp dữ liệu cần thiết, tiến hành đánh giá và thực hiện các khuyến nghị cải tiến. Các tổ chức kiểm định hoạt động đánh giá mang tính độc lập, tiến hành đánh giá dựa trên các tiêu chí được xác định trước và cung cấp phản hồi cho các tổ chức và nhà nước. Sự hợp tác và trao đổi thông tin giữa các bên liên quan này là cần thiết để có thể duy trì tính thống nhất và hiệu quả của hệ thống công nhận.

3. Kết luận

Việc tổ chức hệ thống kiểm định chất lượng GDĐH của các nước châu Âu sẽ là những kinh nghiệm giúp Việt Nam có thể tham khảo, áp dụng từ việc nghiên cứu các quy định pháp lý, thực tiễn kiểm định và mối quan hệ với các bên liên quan ở các nước châu Âu để thiết lập một hệ thống kiểm định chất lượng GDĐH vững mạnh. Việt Nam có thể áp dụng những kinh nghiệm tốt nhất và điều chỉnh chúng cho phù hợp với bối cảnh của Việt Nam để có thể tăng cường quy trình kiểm định chất lượng, nâng cao chất lượng GDĐH và đáp ứng tốt hơn nhu cầu của SV, người sử dụng lao động và xã hội.

Lời cảm ơn: Đây là một phần kết quả nghiên cứu của đề tài: “Định hướng chiến lược phát triển hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục đại học giai đoạn 2021-2030”, mã số: B2022-VKG-17.

Tài liệu tham khảo

- Bayern (2006). *Bayerisches Hochschulgesetz (BayHSchG) (Đạo luật giáo dục đại học bang Bayern)*. Landesrecht Bayern. https://www.lexsoft.de/cgi-bin/lexsoft/justizportal_nrw.cgi?xid=2181696,1
- Bayern Recht (2017). *Staatsvertrag über die Organisation eines gemeinsamen Akkreditierungssystems zur Qualitätssicherung in Studium und Lehre an deutschen Hochschulen (Studienakkreditierungsstaatsvertrag) (Hiệp ước cấp bang về việc tổ chức hệ thống kiểm định chung nhằm đảm bảo chất lượng trong học tập và giảng dạy tại các trường đại học Đức)*. <https://www.gesetze-bayern.de/Content/Document/StVHSQuSiStV>true>
- Hayward, F. M. (2001). *Glossary of Key Terms in Quality Assurance and Accreditation*. Council For Higher Education Accreditation (CHEA). <https://www.uv.es/alfa-acro/documentos/documentosinteres/29.htm>
- Nordrhein-Westfalen (2014). *Gesetz über die Hochschulen des Landes Nordrhein-Westfalen (Hochschulgesetz - HG) (Luật đại học bang Nordrhein-Westfalen)*. https://www.mkw.nrw/system/files/media/document/file/mkw_nrw_hochschulgesetz-nrw.pdf
- Nguyễn Hữu Cương, Phạm Thị Tuyết Nhung, Tạ Thị Thu Hiền, Phạm Thị Hương (2021). Nghiên cứu về các công cụ bảo đảm chất lượng bên trong ở một số trường đại học trên thế giới và khuyến nghị cho Việt Nam. *Tạp chí Giáo dục*, 493, 13-17.
- Phạm Thị Minh Hiền, Hoàng Thị Kim Huệ (2024). Bảo đảm chất lượng bên ngoài theo tiếp cận dựa trên rủi ro trong giáo dục nghề nghiệp - Kinh nghiệm quốc tế và giá trị tham khảo với Việt Nam. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 20(9), 23-28.
- QAA (2023). *QAA code of good practice in Governance*. https://www.qaa.ac.uk/docs/qaa/about-us/qaa-code-of-best-practice.pdf?sfvrsn=f6e9f281_48
- Sächsisches Hochschulgesetz (2008). *Gesetz über die Hochschulen im Freistaat Sachsen (Sächsisches Hochschulgesetz - SächsHSG) vom 10. Dezember 2008 mit Begründung des Gesetzesentwurfs der Sächsischen Staatsregierung (Luật về các trường đại học bang Hochschulen im Freistaat Sachsen)*. https://www.stura.htw-dresden.de/weitere/kss/leaks/saechshsfg/saechshsg/saechshsg_gesetz-mit-beguendung_2009-04-01.pdf/view
- Sử Ngọc Anh (2016). Đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng trong giáo dục đại học. *Tạp chí Khoa học Giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 125, 39-41.
- Tạ Thị Thu Hiền (2023). Đánh giá thực trạng hoạt động bảo đảm chất lượng bên trong cơ sở giáo dục đại học Việt Nam từ kết quả kiểm định chất lượng. *Tạp chí Giáo dục*, 23(20), 29-35.
- UKSCQA (2018). *The UK Quality Code for Higher Education*. UK Standing Committee for Quality Assessment. https://uksqqa.org.uk/wp-content/uploads/2018/03/Revised-UK-Quality-Code-for-Higher-Education_English.pdf